

Bản án số: 19/2018/HSST.

Ngày: 05/4/2018.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAH'LEO**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Long

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Xuân Cường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Công Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2018 tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục “rút gọn” đối với vụ án hình sự thụ lý số 23/2018/HSST, ngày 22 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn L; sinh ngày 10 tháng 10 năm 1982, tại huyện CK, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở hiện nay: Buôn Đ, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề Nghiệp: Làm Nông; Trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Nguyễn Như T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1948; Vợ là Trần Thị Bích H; Có 01 con sinh năm 2017; Tiền án; Tiền sự: Không - bị cáo tại ngoại có mặt tại tòa.

2. Họ và tên: Phan L; sinh ngày 29 tháng 12 năm 1985, tại tỉnh Quảng Bình; Chỗ ở hiện nay: Thôn S, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề Nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Phan Ngọc L, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1954; Vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án; Tiền sự: Không - bị cáo tại ngoại có mặt tại tòa.

3. Họ và tên: Đỗ Văn Th; sinh năm 1980, tại huyện CK, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở hiện nay: Tạm trú thôn T, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề Nghiệp: Làm Nông; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Đỗ Xuân T (đã chết) và bà Dư Thị V (đã chết); Tiền án; Tiền sự: Không - bị cáo tại ngoại có mặt tại tòa.

4. Họ và tên: Đinh Vũ H; sinh năm 1988, tại huyện MH, tỉnh Quảng Bình; Chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề Nghiệp: Làm Nông; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đinh Minh H, sinh năm 1962 và bà Phan Thị Thúy Ph, sinh năm 1965; Vợ là Trần Thị Xuân H, sinh năm 1990; Có 01 con, sinh năm 2016, Tiền án; Tiền sự: Không - bị cáo tại ngoại có mặt tại tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1973.  
Địa chỉ: **Thôn T, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.**

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1948. Địa chỉ: **Thôn T, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.**

- Người làm chứng: Anh Trương Đình Th, sinh năm 1969. Địa chỉ: **Xã HY, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa – vắng mặt.**

Chị Trần Thị Bích H, sinh năm 1996. Địa chỉ: **Buôn Đ, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.**

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 14 giờ, ngày 25 tháng 02 năm 2018, Phan L, Đinh Vũ H, Đỗ Văn Th đến nhà của Nguyễn Văn L, tại Buôn Đ, xã E, huyện E chơi. Tại đây, Nguyễn Văn L rủ Phan L, Th và H đánh xóc đĩa ăn tiền thì tất cả đều đồng ý. Phan L lấy chiếc điện thoại hiệu Sam sung của mình đã tải phần mềm trò chơi xóc đĩa để mọi người cùng chơi, Phan L là người cầm cái. Khi bắt đầu đánh bạc thì Phan L bỏ ra chiếu bạc số tiền 4.000.000 đồng, Th bỏ ra 1.500.000 đồng, Nguyễn Văn L bỏ ra 500.000 đồng và H bỏ ra 600.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì Phan L, Nguyễn Văn L, H và Th bị Công an huyện Ea H'Leo bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: Số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 6.600.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung đồng thời thu giữ trên người của Nguyễn Văn L số tiền 2.400.000 đồng; thu giữ trên người của Phan L 3.250.000 đồng; thu giữ trên người của H 1.400.000 đồng và thu giữ trên người của Th 230.000 đồng. Thu giữ 01 bộ bàn ghế gỗ, gồm 01 bàn và 02 ghế, không xác định chủng loại gỗ. Ngoài ra còn có một người nữa tên thường gọi là Ronando cùng tham gia đánh bạc được một lúc rồi về trước nhưng không xác định được nhân thân lai lịch.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/KSĐT, ngày 21/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L, Phan L, Đỗ Văn Th và Đinh Vũ H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát và đều cho rằng Nguyễn Văn L là người gợi ý, rủ rê việc đánh bạc.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội, vai trò và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Phan L, Đỗ Văn Th và Đinh Vũ H phạm tội “Đánh bạc”, đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Nguyễn Văn L, Đỗ Văn Th mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan L, từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách bằng 2 lần mức án đã tuyên.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Vũ H, từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 6.600.000đ (*Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung A7 mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Các bị không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Tất cả 04 bị cáo đều tỏ ra ăn năn hối cải và đều xin Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 25 tháng 02 năm 2018, Nguyễn Văn L, Phan L, Đỗ Văn Th và Đinh Vũ H đã có hành vi đánh bài “xóc đĩa” bằng phần mềm trò chơi trên điện thoại di động được thua bằng tiền tại nhà của ông Nguyễn Văn H (anh ruột của Nguyễn Văn L) và cũng là nơi cư trú của Nguyễn Văn Lộc, trong khi các bị cáo đang sát phạt lẫn nhau thì bị bắt quả tang cùng với số tiền trên chiếu bạc là 6.600.000đ (*Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Khi thực hiện hành vi đánh bạc, các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc là phạm tội nhưng vì máu đỏ đen, ăn thua nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền. Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Các bị cáo Nguyễn Văn L, Phan L, Đỗ Văn Th và Đinh Vũ H đã phạm tội “Đánh bạc” theo

khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Quyết định truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người đúng tội.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự qui định:

*“1, Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, làm mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần áp dụng đối với các bị cáo mức hình phạt thỏa đáng, nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Trong vụ án này có 04 bị cáo tham gia thực hiện tội phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, vai trò, nhân thân các bị cáo khác nhau nên cần phân hóa để có hình phạt tương xứng với mỗi bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn L là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo đánh bạc, đồng thời tham gia đánh bạc một cách tích cực. Đối với Phan L tuy không phải là người khởi xướng nhưng là người chuẩn bị công cụ cho việc đánh bạc và sử dụng số tiền vào việc đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác đồng thời cũng là người cầm cái, nên hai bị cáo này có vai trò ngang nhau và cao hơn các bị cáo khác nên áp dụng hình phạt bằng nhau nhưng cao hơn các bị cáo khác còn lại trong vụ án.

Đối với Đỗ Văn Th cũng là người trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng sử dụng số tiền để đánh bạc ít hơn bị cáo Phan L nên cần áp dụng hình phạt tương xứng và thấp hơn bị cáo Phan L và Nguyễn Văn L.

Đối với Đinh Vũ H, bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền ít nhất so với các bị cáo Phan L và Th, vai trò của bị cáo thấp nhất trong vụ án nên áp dụng mức hình phạt thấp hơn các bị cáo khác.

Về nhân thân của các bị cáo: Sau khi phạm tội cũng như tại phiên tòa hôm nay tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà các bị cáo được hưởng. Do được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú ổn định rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng nên không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo mà cho các bị cáo Nguyễn Văn L, Phan L được hưởng án treo. Đỗ Văn Th cải tạo không giam giữ, do bị cáo Th nghề nghiệp làm nông thu nhập không ổn định nên được miễn khẩu trừ thu nhập. Riêng Đinh Vũ H áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe đối với các bị cáo.

Xét mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với các bị cáo

Nguyễn Văn L là có phần nhẹ chưa tương xứng, bởi như phân tích ở trên bị cáo Nguyễn Văn L là người khởi xướng, nguyên nhân dẫn đến các bị cáo phạm tội đều xuất phát từ Nguyễn Văn L. Đối với Phan L mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị có phần nghiêm khắc bởi lẽ, tuy Phan L là người cầm cái, sử dụng số tiền vào việc đánh bạc cao hơn các bị cáo khác nhưng không phải là người khởi xướng, do vậy cần đánh giá vai trò của Phan L ngang bằng với Nguyễn L. Mức hình phạt đề nghị áp dụng với Đỗ Văn Th là phù hợp. Đối với Đinh Vũ H mức đề nghị xử phạt từ 25 triệu đồng đến 30 triệu đồng là có phần nghiêm khắc so với hành vi của bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét lại khi lượng hình phạt đối với các bị cáo.

Đối với căn nhà thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn H cho bà Nguyễn Thị L và bị cáo Nguyễn Văn L ở nhờ là địa điểm các bị cáo đánh bạc, nhưng anh H và bà L không biết, nên không có cơ sở xử lý.

[3] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 6.600.000 đồng (*Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung A7 thu giữ trên chiếu bạc là tiền và công cụ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc trái phép nên áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 cái bàn gỗ có kích thước: dài 1,2m, rộng 0,59m cao 0,5m và 02 cái ghế gỗ, kích thước: dài 1.5m, rộng 0,16m, cao 0,38m là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H, nhưng anh H không có lỗi trong việc các bị cáo sử dụng bộ bàn ghế này vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H là đúng pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Văn L, Phan L, Đỗ Văn Th và Đinh Vũ H, phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Phan L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn Thuật 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Bị cáo được miễn khấu trừ thu nhập”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Đinh Vũ H 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Giao cho UBND xã Ea Khal, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Văn L trong thời gian thử thách của án treo và giám sát, giáo dục Đỗ Văn Th trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách án treo và cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Phan L cho UBND xã Ea Ral, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 6.600.000đ (Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung A7 mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc (số tiền 6.600.000đ hiện đã được chuyển vào tài khoản số 39490104677800000 tại Kho bạc nhà nước huyện E của Chi cục Thi hành án dân sự huyện E, theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 22/3/2018; chiếc điện thoại di động có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2018 giữa Công an huyện EaH'Leo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện E). Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã trao trả 01 bộ bàn ghế gỗ cho anh Nguyễn Văn H.

**Về án phí:** Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn L, Phan L, Đỗ Văn Th và Đinh Vũ H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền, lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Người có quyền, lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện EaH'Leo;
- Bộ phận HS nghiệp vụ CA huyện Ea H'Leo;
- Cơ quan THAHS CA huyện EaH'Leo;
- Chi cục THADS huyện E;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Ea R; UBND xã Ea K;
- Lưu hồ sơ, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn Long**